

Số: 2639 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/3/2006 của Chính phủ
quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ về
chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng
Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên
thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BKH ngày 06/4/2011 của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp “Giấy xác nhận ưu đãi,
hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn
theo Nghị định 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Chánh Văn phòng
UBND Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

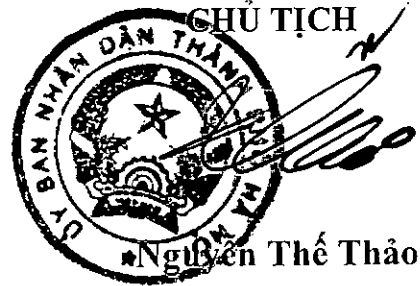
Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính mới
*“Cấp, cấp đổi giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp
đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP”* thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (có phụ
lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KS TTHC – VPCP;
- Bộ KH&ĐT;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- C/PVP UBND TP;
- Phòng: NN, KT, TH, HCTC – VPUBND TP
- Lưu: VT, KS TTHC





**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI “CẤP, CẤP ĐỔI GIẤY XÁC NHẬN
ƯU ĐÃI HỖ TRỢ ĐẦU TƯ BỔ SUNG CHO DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO
NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2010/NĐ-CP”
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2639/QĐ-UBND

ngày 14 tháng 6 năm 2012 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội)

Phần I. Danh mục Thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	
1	Thủ tục: Cấp, cấp đổi giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP.	Theo Thông tư số 06/2011/TT-BKH ngày 06/4/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp “Giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 61/2010/NĐ-CP, ngày 04/6/2010 của Chính phủ.

Phần II. Nội dung cụ thể của Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội:

I. Lĩnh vực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn

1. Thủ tục Cấp, cấp đổi giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP.

a. Trình tự thực hiện:

- Tổ chức:
- + Chuẩn bị hồ sơ.
- + Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội (Bộ phận một cửa): Số 16 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội.

+ Nhận phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

+ Nhận thông báo bổ sung hồ sơ (nếu có).

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Bộ phận một cửa hướng dẫn Tổ chức thực hiện các thủ tục theo quy định, lập phiếu nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giao cho khách.

+ Các bộ phận của Sở giải quyết hồ sơ theo quy định.

+ Trả kết quả (Thông báo hoàn thiện hồ sơ hoặc Giấy xác nhận ưu đãi).

b. Cách thức thực hiện:

Trực tiếp tại trụ sở cơ quan 16 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp (hoặc cấp đổi) “Giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP” (mẫu kèm theo).

- Dự án đầu tư (hoặc dự án đầu tư điều chỉnh đối với nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án có thay đổi về điều kiện áp dụng ưu đãi và hỗ trợ đầu tư quy định tại Điều 4, Nghị định số 61/2010/NĐ-CP): gồm các nội dung cơ bản của dự án theo quy định tại Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006, kèm theo thuyết minh, làm rõ căn cứ tính toán và đề xuất các khoản ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP.

+ Đối với dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước phải kèm theo bản sao có chứng thực Quyết định đầu tư (hoặc Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư đối với dự án đầu tư điều chỉnh) của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện dự án từ khi bắt đầu hoạt động đến thời điểm đề nghị cấp “giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP” (đối với dự án đầu tư đã được triển khai), hoặc báo cáo tình hình và kết quả thực hiện dự án đến thời điểm điều chỉnh (trong trường hợp cấp đổi).

- Bản gốc “Giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP” (nếu là cấp đổi).

- Giấy giới thiệu hoặc văn bản ủy quyền hợp pháp của nhà đầu tư cho người đi nộp hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ: 09 bộ (trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc).

d. Thời hạn giải quyết:

- 17 ngày làm việc (kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ), bao gồm:

+ Các cơ quan liên quan có ý kiến thẩm tra gửi Sở KH&ĐT: 07 ngày làm việc;

+ Sở KH&ĐT tổng hợp ý kiến thẩm tra, lập báo cáo thẩm tra: 05 ngày làm việc;

+ UBND TP xem xét cấp Giấy xác nhận ưu đãi: 05 ngày làm việc.

e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức.

f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố Hà Nội.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

- Cơ quan phối hợp giải quyết: Các sở, ngành và cơ quan khác có liên quan.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP.

h. Phí, lệ phí: Không có.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp “Giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP của Chính phủ”.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là nhà đầu tư có dự án nông nghiệp thuộc diện đặc biệt ưu đãi đầu tư, dự án nông nghiệp ưu đãi đầu tư, dự án nông nghiệp khuyến khích đầu tư (được quy định tại Điều 3 của Nghị định 61/2010/NĐ-CP của Chính phủ).

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/3/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

- Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

- Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22/6/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

- Thông tư số 06/2011/TT-BKH ngày 06/4/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp “Giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ”.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP “GIẤY XÁC NHẬN ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ BỔ SUNG CHO DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2010/NĐ-CP NGÀY 4/6/2010 CỦA CHÍNH PHỦ”
(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2011/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP/CẤP ĐỔI “GIẤY XÁC NHẬN ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ BỔ SUNG CHO DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2010/NĐ-CP NGÀY 4/6/2010 CỦA CHÍNH PHỦ”

Kính gửi:.....

Nhà đầu tư: (tên doanh nghiệp).....;

Loại hình doanh nghiệp:.....;

Quy mô doanh nghiệp:..... (siêu nhỏ, nhỏ vừa)

Trụ sở chính:.....;

Điện thoại:..... Fax.....;

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/Giấy phép kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư số..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

I. Đăng ký thực hiện dự án với nội dung sau:

- Tên Dự án:.....;

- Lĩnh vực đầu tư:.....;

- Địa điểm thực hiện Dự án:.....;

- Mục tiêu của Dự án:.....;

- Tổng vốn đầu tư của Dự án:.....;

- Diện tích đất dự kiến sử dụng:.....;

- Số lao động Dự án sử dụng bình quân trong năm:.....;

- Tiến độ thực hiện Dự án dự kiến:.....;

- Thời hạn hoạt động của Dự án:.....;

II. Kiến nghị ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 4/6/2010 của Chính phủ:

a. Các khoản ưu đãi đầu tư đề nghị:

- Miễn, giảm tiền sử dụng đất:..... ;
- Miễn giảm tiền thuê đất thuê mặt nước của Nhà nước:..... ;
- Miễn giảm tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất:..... ;

b. Các khoản hỗ trợ đầu tư đề nghị:

- Hỗ trợ tiền thuê đất, thuê mặt nước của hộ gia đình, cá nhân:..... ;
- Hỗ trợ kinh phí đào tạo:..... ;
- Hỗ trợ kinh phí phát triển thị trường (quảng cáo, hội chợ, triển lãm):..... ;
- Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động tư vấn:..... ;
- Hỗ trợ khoa học công nghệ:..... ;
- Hỗ trợ cước phí vận tải:..... ;

III. Nhà đầu tư cam kết:

- Về tính chính xác của những thông tin trên đây;
- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

....., ngày ...tháng.....năm.....
Nhà đầu tư
(ký tên - đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

-
-

Ghi chú: Đối với dự án đã triển khai thực hiện trước thời điểm Nghị định 61/2010/NĐ-CP ngày 4/6/2010 của Chính phủ có hiệu lực, phần kiến nghị ưu đãi, hỗ trợ đầu tư nêu tại Mục II là cho thời hạn hoạt động còn lại của Dự án.

MẪU “GIẤY XÁC NHẬN ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ BỔ SUNG CHO DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2010/NĐ-CP NGÀY 4/6/2010 CỦA CHÍNH PHỦ”

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2011/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN ƯU ĐÃI, HỖ TRỢ ĐẦU TƯ BỔ SUNG CHO DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2010/NĐ-CP NGÀY 4/6/2010 CỦA CHÍNH PHỦ”

(Số:..... ngày..... tháng..... năm.....)

Căn cứ Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 4/6/2010 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Đơn đề nghị cấp “Giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 4/6/2010 của Chính phủ” của Nhà đầu tư (tên doanh nghiệp);

Căn cứ Báo cáo thẩm tra của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số, ngày..... tháng..... năm

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
XÁC NHẬN:

Nhà đầu tư: (tên doanh nghiệp).....

Là doanh nghiệp:.....(siêu nhỏ/nhỏ/vừa)

Trụ sở chính:.....

Điện thoại:Fax.....

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/Giấy phép kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư số do
..... cấp ngày..... tháng.....
năm.....

Điều 1: Có dự án đầu tư:

- Tên Dự án:

Là Dự án nông nghiệp:.....(đặc biệt ưu đãi đầu tư/ưu đãi đầu tư/khuyến khích đầu tư)

- Lĩnh vực đầu tư:.....

- Địa điểm thực hiện:.....
- Mục tiêu của Dự án:.....
- Tổng số vốn đầu tư của Dự án:.....
- Diện tích đất dự kiến sử dụng:.....
- Số lao động Dự án sử dụng bình quân trong năm:.....
- Tiến độ thực hiện Dự án dự kiến:.....
- Thời hạn hoạt động của Dự án:.....

Điều 2. Được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo Nghị định 61/2010/NĐ-CP ngày 4/6/2010 của Chính phủ về chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn như sau:

1. Các khoản ưu đãi đầu tư: *(Chỉ ghi ưu đãi Nhà đầu tư được hưởng)*

- Miễn, giảm tiền sử dụng đất
- Miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Nhà nước
- Miễn giảm tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất:

2. Các khoản hỗ trợ đầu tư: *(Chỉ ghi các hỗ trợ Nhà đầu tư được hưởng)*

Hỗ trợ tiền thuê đất, thuê mặt nước của hộ gia đình

Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực (dưới 6 tháng/năm)

Hỗ trợ phát triển thị trường:

- Quảng cáo trên phương tiện thông tin đại chúng
- Triển lãm, hội chợ trong nước
- Kinh phí tiếp cận thông tin thị trường, giá cả hàng hóa dịch vụ từ cơ quan xúc tiến thương mại của nhà nước: *(ghi rõ được giảm 50% hay miễn phí)*

Hỗ trợ dịch vụ tư vấn:

- Đầu tư
- Quản lý
- Nghiên cứu thị trường
- Luật pháp
- Sở hữu trí tuệ

- Nghiên cứu khoa học
- Chuyển giao công nghệ
- Tư vấn áp dụng

Hỗ trợ khoa học công nghệ:

- Thực hiện đề tài nghiên cứu tạo ra công nghệ mới
- Đầu tư mới để thực hiện dự án sản xuất thử nghiệm

Hỗ trợ cước phí vận tải

Điều 3. “Giấy xác nhận ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 4/6/2010 của Chính phủ” được lập thành 02 (hai) bản gốc: 01 bản cấp cho Nhà đầu tư và 01 bản lưu tại UBND Thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- Các Bộ:
- Chủ tịch, các PCT UBND TP (đề b/c);
- VP. UBND TP: NN,....;
- Các Sở: KH&ĐT (03b), NN&PTNT, TC,....;
- UBND huyện.....;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

(ký tên, đóng dấu)